TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **49/2026**/DS - ST
Ngày **12** tháng **5** năm **2026**
V/v "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Khánh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Ngô Văn Khanh
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thuỳ Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng.

Trong ngày 12/5/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 594/2025/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2025 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 594/2026/QĐXXST-DS ngày 07/4/2026 và Quyết định hoãn phiên toà số 594/2026/QĐST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Th V; Địa chỉ: Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh T, chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ Khách hàng cá nhân 3; Địa chỉ: Tầng 4, 112 Phan Chu Trinh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Người được uỷ quyền lại: Bà Võ Thị Thuỷ T - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Th V. (có mặt)

2. Bị đơn: Bà Phan Thị Hồng Th, sinh năm 1997; CCCD: 064197015722 do Cục QLHCVTTXH cấp ngày 11/11/2021; Địa chỉ: Thôn La Châu, xã Hòa Tiến, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Đinh Ngọc Đ, sinh năm 1998; CCCD 048098005271 do Cục QLHCVTTXH cấp ngày 15/8/2021; Địa chỉ: Thôn La Châu, xã Hòa Tiến, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, bản tự khai và trình bày tại phiên tòa của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thể hiện:

Bà Phan Thị Hồng Th có vay vốn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V theo các Hợp đồng tín dụng cụ thể như sau:

1. Vào ngày 10/9/2024 bà Phan Thị Hồng Th ký Hợp đồng tín dụng số LN2408073415215 với Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V. Theo đó bà Thắm vay tiền: 306,000,000 đồng (Bằng chữ: ba trăm lẻ sáu triệu đồng); Thời hạn cho vay: 96 tháng, tính từ ngày tiếp theo ngày Bên ngân hàng giải ngân vốn vay đầu tiên cho Bên vay; Mục đích sử dụng vốn vay: Thanh toán tiền mua chiếc xe ô tô hiệu MG (MORRIS GARAGES), NEW MG5 1.5L MT, 1.5L, MT sản xuất mới 100%;

Lãi suất trong hạn: Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân: **10.4%/năm** (lãi suất được tính theo năm với một năm là 365 ngày); Cơ chế điều chỉnh lãi suất cho vay trong hạn: Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày giải ngân. Hết thời hạn cố định, lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần vào các ngày 01/01, 01/04, 01/07 và 01/10 hằng năm. Mức lãi suất điều chỉnh được xác định bằng mức: Lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 96 tháng được bên Ngân hàng công bố (được niêm yết tại website: www.vpbank.com.vn) có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh (+) biên độ 3,6%/năm; Lãi suất quá hạn: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 14/05/2023, theo đó bà Phan Thị Hồng Th vay số tiền: 88,000,000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi tám triệu đồng); Thời hạn cho vay: 60 tháng; Mục đích sử dụng vốn vay: Mua đồ gia dụng; Lãi suất cho vay

trong hạn tại thời điểm giải ngân: **29%/năm** (lãi suất được tính theo năm với một năm là 365 ngày); Lãi suất quá hạn: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm

trả.

3. Giấy đề nghị kiêm hợp đồng hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ký ngày 05/05/2023. Hạn mức thẻ: 35,000,000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi lăm triệu đồng); Thời hạn cho vay: 60 tháng; Mục đích sử dụng vốn vay: phục vụ nhu cầu đời sống; Loại thẻ: VPBank Stepup MasterCard; Lãi suất tại thời điểm phát vay: **3.29%/tháng**

Tài sản bảo đảm cho các khoản vay nêu trên là: Xe ô tô nhãn hiệu MG (MORRIS GARAGES), NEW MG5 1.5L MT, 1.5L, MT, Biển số đăng ký: 43A-749.43, có số khung: LSJA36E36RZ134505, số máy: 15S4C9KGPC140812, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Bà Phan Thị Hồng Th, Ông Đinh Ngọc Đ. Việc thế chấp được xác định theo Hợp đồng thế chấp số LN2408073415215 ký ngày 10/9/2024 Hợp đồng thế chấp được các bên ký kết bằng văn bản và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng trên, bà Phan Thị Hồng Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng. VPBank đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện về mặt thời gian để thanh toán nợ, tuy nhiên bà Phan Thị Hồng Th vẫn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ. Dư nợ các khoản vay, tạm tính đến ngày **12/05/2026** của bà Phan Thị Hồng Th tại VPBank là:

Hợp đồng số	Nợ gốc	Nợ lãi	Tổng
LD2426901923	290,060,000	62,864,707	352,924,707
LD2314401127	69,939,609	38,552,828	108,492,437
325-P-3362953	34,311,488	23,294,664	57,606,152
Tổng	**394,311,097**	**124,712,199**	**519,023,296**

(Bằng chữ: Năm trăm mười chín triệu không trăm hai mươi ba nghìn hai trăm chín mươi sáu đồng)

Từ những nội dung trên, VPBank kính đề nghị Quý Tòa xem xét, giải quyết:

- Buộc bà Phan Thị Hồng Th phải thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ đối với VPBank, trả toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên. Tạm tính đến ngày **12/05/2026,** bà Phan Thị Hồng Th còn nợ VPBank tổng số tiền là:

Hợp đồng số	**Nợ gốc**	**Nợ lãi**	**Tổng**
LD2426901923	290,060,000	62,864,707	352,924,707
LD2314401127	69,939,609	38,552,828	108,492,437
325-P-3362953	34,311,488	23,294,664	57,606,152
Tổng	**394,311,097**	**124,712,199**	**519,023,296**

(Bằng chữ: Năm trăm mười chín triệu không trăm hai mươi ba nghìn hai

trăm chín mươi sáu đồng)

- VPBank được tiếp tục tính lãi suất theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng cho đến ngày thực tế bà Phan Thị Hồng Th thanh toán hết nợ cho VPBank.

- Trường hợp bà Phan Thị Hồng Th không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, VPBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án áp dụng các biện pháp cần thiết để kê biên, xử lý các tài sản thế chấp là: Xe ô tô nhãn hiệu MG (MORRIS GARAGES), NEW MG5 1.5L MT, 1.5L, MT, Biển số đăng ký: 43.A749.43, có số khung: LSJA36E36RZ134505, số máy: 15S4C9KGPC140812, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Bà Phan Thị Hồng Th, Ông Đinh Ngọc Đ.

* **Đối với bị đơn bà Phan Thị Hồng Th và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đinh Ngọc Đ*:*** Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã gửi thông báo về việc thụ lý vụ án cho bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan để biết việc Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V gửi đơn khởi kiện yêu cầu trả tiền theo các Hợp đồng tín dụng đã ký đến Tòa án. Đồng thời, Toà án đã thông báo về các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định về việc đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đối với bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, nhưng không có ý kiến phản hồi và vắng mặt tại các phiên hoà giải cũng như hai lần mở phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V khởi kiện tranh chấp Hợp đồng tín dụng đối với bị đơn bà Phan Thị Hồng Th có địa chỉ cư trú tại: Thôn La Châu, xã Hoà Tiến, thành phố Đà Nẵng. Do đó căn cứ vào các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V nộp đúng trình tự thủ tục; thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung vụ án:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và trình bày của đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn thể hiện:

Giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V và bà Phan Thị Hồng Th ký 02 Hợp đồng tín dụng, cụ thể:

1. Vào ngày 10/9/2024 bà Phan Thị Hồng Th ký Hợp đồng tín dụng số LN2408073415215 với Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V. Theo đó bà Thắm vay tiền: 306,000,000 đồng (Bằng chữ: ba trăm lẻ sáu triệu đồng); Thời hạn cho vay: 96 tháng, tính từ ngày tiếp theo ngày Bên ngân hàng giải ngân vốn vay đầu tiên cho Bên vay; Mục đích sử dụng vốn vay: Thanh toán tiền mua chiếc xe ô tô hiệu MG (MORRIS GARAGES), NEW MG5 1.5L MT, 1.5L, MT sản xuất mới 100%;

Lãi suất trong hạn: Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân: **10.4%/năm** (lãi suất được tính theo năm với một năm là 365 ngày); Lãi suất quá hạn: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 14/05/2023, theo đó bà Phan Thị Hồng Th vay số tiền: 88,000,000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi tám triệu đồng); Thời hạn cho vay: 60 tháng; Mục đích sử dụng vốn vay: Mua đồ gia dụng; Lãi suất cho vay

trong hạn tại thời điểm giải ngân: **29%/năm** (lãi suất được tính theo năm với một năm là 365 ngày); Lãi suất quá hạn: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Giấy đề nghị kiêm hợp đồng hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ký ngày 05/05/2023. Hạn mức thẻ: 35,000,000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi lăm triệu đồng); Thời hạn cho vay: 60 tháng; Mục đích sử dụng vốn vay: phục vụ nhu cầu đời sống; Loại thẻ: VPBank Stepup MasterCard; Lãi suất tại thời điểm phát vay: **3.29%/tháng.**

Để đảm báo cho các khoản vay trên thì vợ chồng bà Phan Thị Hồng Th và ông Đinh Ngọc Đ đã thế chấp: Xe ô tô nhãn hiệu MG (MORRIS GARAGES), NEW MG5 1.5L MT, 1.5L, MT, Biển số đăng ký: 43A-749.43, có

số khung: LSJA36E36RZ134505, số máy: 15S4C9KGPC140812 đứng tên ông Đinh Ngọc Đ. Việc thế chấp được xác định theo Hợp đồng thế chấp số LN2408073415215 ký ngày 10/9/2024 Hợp đồng thế chấp được các bên ký kết bằng văn bản và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng trên, bà Phan Thị Hồng Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng. VPBank đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện về mặt thời gian để thanh toán nợ, tuy nhiên bà Phan Thị Hồng Th vẫn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ. Dư nợ các khoản vay, tạm tính đến ngày **12/05/2026** của bà Phan Thị Hồng Th tại VPBank là:

Hợp đồng số	Nợ gốc	Nợ lãi	Tổng
LD2426901923	290,060,000	62,864,707	352,924,707
LD2314401127	69,939,609	38,552,828	108,492,437
325-P-3362953	34,311,488	23,294,664	57,606,152
Tổng	**394,311,097**	**124,712,199**	**519,023,296**

(Bằng chữ: Năm trăm mười chín triệu không trăm hai mươi ba nghìn hai trăm chín mươi sáu đồng).

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo cho bị đơn, người có quyện lợi và nghĩa vụ liên quan biết việc khởi kiện của nguyên đơn, tuy nhiên bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã không đến Tòa án tham gia các phiên hòa giải, không có văn bản phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như không cung cấp chứng cứ để chứng minh đã trả một phần hay toàn bộ số tiền đã vay của nguyên đơn.

Như vậy, căn cứ các Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký thì bà Phan Thị Hồng Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, vi phạm các cam kết trong các Hợp đồng tín dụng. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Phan Thị Hồng Th phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V tổng số tiền gốc lãi còn nợ tính đến ngày 12/5/2026 là: 519,023,296đ (năm trăm mười chín triệu không trăm hai mươi ba nghìn hai trăm chín sáu đồng) trong đó nợ gốc là 394,311,097 đồng và nợ lãi là 124,712,199 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng.

Bà Phan Thị Hồng Th phải tiếp tục trả lãi, phí phát sinh từ ngày 13/5/2026 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ, lãi suất theo lãi suất của Hợp đồng tín dụng đã ký.

[3] Xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp bà Phan Thị Hồng Th không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu phát mại tài sản đã thế chấp theo

Hợp đồng thế chấp số LN2408073415215 ký ngày 10/9/2024 để thu hồi nợ là phù hợp với quy định tại Điều 299 của Bộ luật dân sự;

- Trường hợp bà Phan Thị Hồng Th hoàn thành nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V phải trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô nhãn hiệu MG (MORRIS GARAGES), NEW MG5 1.5L MT, 1.5L, MT, Biển số đăng ký: 43A-749.43, có số khung: LSJA36E36RZ134505, số máy: 15S4C9KGPC140812 đứng tên ông Đinh Ngọc Đ cho bà Phan Thị Hồng Th và ông Đinh Ngọc Đ theo quy định tại Điều 322 của Bộ luật dân sự.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị đơn bà Phan Thị Hồng Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Th V.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc *"Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"* của Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V đối với bà Phan Thị Hồng Th.

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39 và Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 299, 322 và Điều 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

Tuyên xử:

1. Buộc bà Phan Thị Hồng Th phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Th V số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 12/5/2026 là: 519,023,296đ *(năm trăm mười chín triệu không trăm hai mươi ba nghìn hai trăm chín sáu đồng)*; Trong đó nợ gốc là: 394,311,097 đồng và nợ lãi là: 124,712,199 đồng.

Bà Phan Thị Hồng Th phải tiếp tục trả lãi phát sinh cho Ngân hàng kể từ ngày 13/5/2026 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ, lãi suất được tín theo lãi suất của Hợp đồng tín dụng đã ký số LN2408073415215 ngày 10/9/2024; Hợp đồng tín dụng đã ký số LD2314401127 ngày 14/5/2023; Hợp đồng tín dụng đã ký số 325-P-3362953 ngày 05/5/2023.

2. Xử lý tài sản thế chấp:

- Trường hợp bà Phan Thị Hồng Th không thực hiện được nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V được xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: Xe ô tô nhãn hiệu MG (MORRIS GARAGES), NEW MG5 1.5L MT,

1.5L, MT, Biển số đăng ký: 43A-749.43, có số khung: LSJA36E36RZ134505, số máy: 15S4C9KGPC140812 đứng tên ông Đinh Ngọc Đ, đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng chứng nhận 25 tháng 9 năm 2024.

- Trường hợp bà Phan Thị Hồng Th hoàn thành nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V phải trả lại cho bà Phan Thị Hồng Th và ông Đinh Ngọc Đ Giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô 43A-749.43, có số khung: LSJA36E36RZ134505, số máy: 15S4C9KGPC140812 đứng tên ông Đinh Ngọc Đ theo Hợp đồng thế chấp số LN2408073415215 ký ngày 10/9/2024.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 (V/v quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án).

- Án phí dân sự sơ thẩm: 24.760.932 đồng (Hai mươi bốn triệu bảy trăm sáu mươi nghìn chín trăm ba mươi hai đồng) bà Phan Thị Hồng Th phải chịu.

- Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Th V số tiền tạm ứng án phí 10.940.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0007544 ngày 23/12/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

4. Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND khu vực 4- Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Hữu Khánh

TAND KHU VỰC 4
NJC120526.TL.QDBA
1264

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**